

Đào tạo

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
VIỆN ĐÀO TẠO RĂNG HÀM MẶT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 193/QĐ-VĐTRHM

Hà Nội, Ngày 03 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chiến lược phát triển của Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt
trực thuộc Đại học Y Hà Nội giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn 2030**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN ĐÀO TẠO RĂNG HÀM MẶT

Căn cứ Quyết định 4455/QĐ-BYT ngày 13/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt;

Căn cứ Quyết định số 1666/QĐ-ĐHYHN ngày 18/6/2020 của Đại học Y Hà Nội về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt thuộc trường Đại học Y Hà Nội;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ kết luận tại buổi họp giao ban cán bộ chủ chốt ngày 17/2/2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Quản trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chiến lược phát triển của Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt trực thuộc Đại học Y Hà Nội giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Ông/Bà trưởng các phòng Tổ chức HCQT; Tài chính Kế toán; Đào tạo - NCKH-HTQT; các đơn vị trực thuộc Viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCHCQT.



Hà Nội, Ngày...05...tháng...7...năm 2020

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA VIỆN ĐÀO TẠO RĂNG HÀM MẶT TRỰC THUỘC ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2020-2025 TẦM NHÌN 2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1.9.5./QĐ-VĐTRHM Ngày...05...tháng...7...năm 2020 của Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt trực thuộc Trường Đại học Y Hà Nội)**PHẦN I: MỞ ĐẦU****I. SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI, BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN VÀ ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG****1. Tầm nhìn**

Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt là một cơ sở sáng tạo trong lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu, đồng thời hỗ trợ các đơn vị đào tạo và chuyên gia phục vụ xã hội, thúc đẩy sự phát triển của người học đạt được tiềm năng thực sự của họ trong việc trở thành người có năng lực, đạo đức, chăm sóc sức khỏe và có khả năng lãnh đạo. Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt đảm bảo tự do học thuật và thực hiện các nguyên tắc bình đẳng trong việc theo đuổi và áp dụng các kiến thức, tiêu chuẩn cao nhất về trí tuệ, giáo dục và nghiên cứu; thiết lập một tổ chức học tập tôn trọng cá nhân.

2. Sứ mệnh

- Xây dựng Viện trở thành một cơ sở dẫn đầu về hoạt động đào tạo và nghiên cứu răng hàm mặt trong nước và khu vực;
- Thiết lập Viện thành cơ sở giáo dục đào tạo chất lượng cao với các chương trình đa chuyên ngành;
- Đào tạo các chuyên gia có kiến thức và kỹ năng với các tiêu chuẩn đạo đức cao, tận tụy phục vụ để nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng;
- Đào tạo các chuyên gia răng hàm mặt thông qua việc sử dụng các công nghệ tiên tiến đặc biệt là công nghệ thông tin trong quá trình dạy và học.

3. Giá trị cốt lõi

Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt hướng tới trở thành một cơ sở tiên tiến trong việc học hỏi và nghiên cứu, đào tạo những chuyên gia có năng lực với phẩm chất đạo đức tốt, những người luôn cập nhật kiến thức suốt đời. Viện cam kết đạt được các tiêu chuẩn cao nhất về trí tuệ, giáo dục và nghiên cứu.

- Sự tin cậy: Viện cam kết hoạt động đảm bảo sự toàn diện và tin cậy;
- Sự đáp ứng: đáp ứng để thay đổi và đáp ứng các nhu cầu của cá nhân và cộng đồng;
- Tính đồng nhất: đồng nhất trong tầm nhìn và làm việc đạt được các thành tựu vì mục đích chung;
- Phục vụ: cam kết cung cấp các dịch vụ chuẩn mực;
- Sự kiên trì: kiên trì theo đuổi những mục tiêu.



4. Bối cảnh và đánh giá thực trạng

4.1. Bối cảnh phát triển

Là một thành viên của Trường Đại học Y Hà Nội - trung tâm đào tạo đại học và sau đại học chất lượng cao về khoa học sức khỏe theo định hướng nghiên cứu, Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt có vai trò nhất định trong việc thực hiện sứ mệnh chung của Trường Đại học Y Hà Nội.

Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt giảng dạy chuyên ngành Răng Hàm Mặt cho sinh viên, học viên sau đại học chuyên khoa Răng Hàm Mặt và các chuyên khoa khác. Đây là nhiệm vụ rất nặng nề trong bối cảnh các nguồn lực vẫn còn có giới hạn, song đây cũng là một cơ hội để Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt khẳng định bản lĩnh của mình.

Đồng thời, bên cạnh chức năng đào tạo, Viện cũng đã và đang nỗ lực thực hiện các chức năng nghiên cứu và cung cấp dịch vụ đáp ứng nhu cầu xã hội. Sự phát triển của kinh tế - xã hội và quá trình toàn cầu hóa làm tăng nhu cầu học tập và chăm sóc sức khỏe, do vậy, sự đa dạng của các loại hình đào tạo, nghiên cứu và cung cấp dịch vụ đáp ứng nhu cầu xã hội vừa là cơ hội vừa là thách thức đối với Viện.

4.2. Điểm mạnh

Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt là một cơ sở đào tạo đại học, sau đại học lâu đời, có uy tín, kinh nghiệm, truyền thống trong việc giảng dạy chuyên khoa Răng Hàm Mặt. Từ khi thành lập đến nay, Viện luôn đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho ngành Răng Hàm Mặt.

Viện là nơi hội tụ các nhà khoa học, giảng viên có trình độ cao và đã được thử thách trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung cấp dịch vụ.

Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị đang từng bước được đồng bộ, hiện đại hóa để đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập nghiên cứu. Chương trình đào tạo đang được cập nhật theo chuẩn quốc tế.

Mô hình quản trị, phát triển Viện theo hướng đại học nghiên cứu là phù hợp với định hướng phát triển chung của Trường Đại học Y Hà Nội.

Viện có quan hệ hợp tác tốt trong đào tạo với nhiều đơn vị, tổ chức có uy tín trong và ngoài nước. Trong bối cảnh hội nhập và đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội, Viện đã năng động và chủ động trong liên kết đào tạo.

4.3. Điểm yếu

Là một cơ sở đào tạo, giảng dạy chuyên ngành Răng Hàm Mặt lâu đời, có kinh nghiệm, tuy nhiên có thể bị chậm thích ứng trước thay đổi.

Mức độ tự chủ còn thấp.

Hạ tầng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, nghiên cứu của Viện hiện tại còn thiếu.

Vị trí chưa thuận tiện cho các hoạt động dịch vụ.

Tính chủ động trong công việc của một số cán bộ, giảng viên chưa cao.

4.4. Cơ hội

Sự quan tâm, tạo điều kiện phát triển giáo dục đại học của nhà nước, của Trường Đại học Y Hà Nội. Viện được sự quan tâm và đầu tư của Trường Đại học Y Hà Nội và các cấp lãnh đạo.

Xu hướng hội nhập khu vực và quốc tế ngày càng sâu rộng, tạo điều kiện cho việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng dạy.

Uy tín về đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, cung cấp dịch vụ chăm sóc răng miệng được nâng cao và là một lợi thế cạnh tranh quan trọng của Viện.

Có cơ hội hợp tác mở rộng trong các lĩnh vực hoạt động mới.

Nhu cầu phát triển đội ngũ trình độ cao ở các cơ sở đào tạo và cơ sở cung cấp dịch vụ chuyên khoa Răng Hàm Mặt ngày càng tăng. Đây là một xu thế phát triển và là cơ hội xây dựng và phát triển Viện.

4.5. Thách thức

Sự cạnh tranh ngày càng lớn với các cơ sở đào tạo Răng Hàm Mặt về nội dung đào tạo, phương pháp đào tạo. Ngày càng có nhiều cơ sở mới phát triển đào tạo chuyên ngành truyền thống của Viện. Các trường đại học mới thường linh hoạt, năng động, dễ chấp nhận cái mới. Những điều này đang tạo áp lực buộc Viện phải vận động và kịp thời thay đổi.

Chi phí vận hành, đảm bảo cho các hoạt động ngày càng gia tăng.

Nguy cơ thiếu hụt cán bộ đầu ngành. Điều này có thể góp phần dẫn đến tụt hậu, không kịp phát triển đáp ứng nhu cầu xã hội.

Còn có những quan điểm, xu hướng bảo thủ trong lĩnh vực giảng dạy, nghiên cứu và cung cấp dịch vụ đáp ứng nhu cầu xã hội.

Thực tế hiện nay còn có một số cơ chế chưa phù hợp cho quá trình đổi mới của Viện.

II. THỰC TRẠNG HIỆN NAY

1. Tổ chức và nhân lực

Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt là đơn vị cấp 3 trực thuộc Trường Đại học Y Hà Nội, Ban lãnh đạo Viện bao gồm:

- Viện trưởng;
- Các Phó Viện trưởng;

Cùng với một số Hội đồng tham vấn cho Ban lãnh đạo Viện trong một số lĩnh vực công tác. Viện có các đơn vị trực thuộc, bao gồm:

1.1. Các Phòng chức năng: Viện gồm 03 Phòng:

- Phòng Đào tạo – Nghiên cứu Khoa học - Hợp tác quốc tế;
- Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị;
- Phòng Tài chính Kế toán;

1.2. Các Bộ môn:

- Bộ môn Bệnh lý miệng và Phẫu thuật hàm mặt;
- Bộ môn Chữa răng và Nội nha;
- Bộ môn Nắn chỉnh răng;
- Bộ môn Nha chu;
- Bộ môn Nha khoa cơ sở;

- Bộ môn Nha khoa cộng đồng;
- Bộ môn Phục hình răng;
- Bộ môn Phẫu thuật miệng;
- Bộ môn Răng trẻ em;

1.3. 03 Trung tâm trực thuộc Viện:

- Trung tâm Kỹ thuật cao Khám chữa bệnh Răng Hàm Mặt
- Trung tâm nghiên cứu Răng Hàm Mặt;
- Trung tâm 225 Trường Chinh.

2. Công tác đào tạo

Với định hướng tăng cường chất lượng, qui mô và đa dạng hóa các loại hình đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực cán bộ y tế của Ngành RHM, công tác đào tạo của Viện trong những năm học vừa qua đã có những bước tiến vượt bậc cả về số lượng, đối tượng và chất lượng đào tạo.

2.1. Qui mô đào tạo

Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt có hai cấp đào tạo chính: đại học và sau đại học. Đào tạo tập trung đang là hình thức chủ yếu, bên cạnh việc đan xen một số hình thức đào tạo khác.

Đào tạo đại học: Qui mô đào tạo: số lượng sinh viên được tuyển mới hàng năm khoảng 70 - 80 sinh viên

Đào sau tạo đại học: Qui mô đào tạo: số lượng sinh viên được tuyển mới hàng năm khoảng 50-60 học viên

Đối tượng đào tạo sau đại học ngày càng được mở rộng. Hiện nay Viện có 05 đối tượng sau đại học gồm nghiên cứu sinh, cao học, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ chuyên khoa cấp 2, bác sĩ nội trú.

Cho đến nay, Viện là cơ sở đào tạo hầu hết các đối tượng cần thiết trong ngành Răng Hàm Mặt, đặc biệt là một cơ sở đào tạo nằm trong trường Đại học Y có đầy đủ nhất các chuyên ngành y học đang có hiện nay trên toàn quốc. Bên cạnh đó, Viện cũng đã góp phần hỗ trợ cho việc đào tạo và cung cấp đội ngũ cán bộ cho nhiều trường Đại học Y khác và các bệnh viện trong cả nước.

Các loại hình đào tạo theo nhu cầu xã hội đã và đang được Viện chủ động mở rộng. Tuy nhiên, Viện cũng chưa có những khóa đào tạo ngắn hạn, dài hạn bằng tiếng nước ngoài một cách chính thức, điều đó góp phần hạn chế khả năng hội nhập của các giảng viên của Viện.

2.2. Chương trình, tài liệu và phương pháp đào tạo

Chương trình đào tạo của Viện đã không ngừng được bổ sung, hoàn thiện với tinh thần đổi mới giáo dục, theo định hướng khoa học, hiệu quả và thiết thực đáp ứng nhu cầu nhân lực y tế của xã hội và vai trò là một trung tâm đào tạo cán bộ y tế chất lượng cao của ngành Răng Hàm Mặt.

Viện đã có chương trình khung cho các năm học từ Y1 đến Y6 của đối tượng bác sĩ răng hàm mặt. Khung chương trình đào tạo bác sĩ răng hàm mặt dựa trên chuẩn năng lực đã được thông qua và bắt đầu thực hiện từ năm học 2018-2019. Chương trình học tập của

sinh viên tại cộng đồng bước đầu được cải tiến. Tuy nhiên, chương trình khung và chương trình chi tiết cho đào tạo đối tượng đại học vẫn còn có những bất cập nhất định.

Viện đã có chương trình chi tiết cho đào tạo cao học và hiện đang tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các chương trình chi tiết cho các loại hình đào tạo khác. Chương trình đào tạo đang được đổi mới, hoàn thiện theo hướng hội nhập quốc tế.

Tài liệu giảng dạy luôn được bổ sung và đổi mới cho phù hợp với những chương trình giảng dạy mới với phương châm tăng cường ứng dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, giảng dạy dựa trên vấn đề, cập nhật các tiến bộ y học mới trong thời kỳ hội nhập, đồng thời đáp ứng với những chuyển đổi hiện nay về mô hình bệnh tật và nhu cầu chăm sóc sức khỏe răng miệng ngày càng cao của nhân dân.

Cho đến nay, Viện đã có 30 đầu sách giáo khoa và sách tham khảo do các bộ môn biên soạn cho đào tạo đại học. Tất cả các môn học hiện nay đều có tài liệu tham khảo trong bậc học này. Hầu hết các môn học trong đào tạo bác sĩ răng hàm mặt đều đã có sách giáo khoa. Việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực còn chưa đầy đủ, áp dụng công nghệ thông tin trong đào tạo còn hạn chế ở một số môn học và bộ môn. Vấn đề lượng giá đang được hoàn thiện để đảm bảo tính chính xác, khách quan.

2.3. Công tác tuyển sinh, thi, kiểm tra và quản lý học viên, sinh viên

Trong các kỳ thi quốc gia cho tuyển sinh đại học hàng năm, thường những thí sinh đạt thang điểm cao mới được nhận vào đào tạo tại Viện. Viện cũng là địa chỉ tin cậy và là sự lựa chọn đầu tiên cho những cán bộ y tế chuyên ngành Răng Hàm Mặt có năng lực đang làm việc tại các cơ sở y tế trong cả nước đến dự tuyển sinh sau đại học để được học tập nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức và kỹ năng mới. Số lượng học viên, sinh viên quốc tế đến học tại Viện cũng ngày càng nhiều.

Viện luôn quán triệt và thực hiện tốt các kỳ thi trong năm. Công tác rèn luyện sinh viên ngày càng được củng cố để có thể cung cấp cho xã hội những thầy thuốc trong tương lai vừa có tài, vừa có đức.

2.4. Kết quả và chất lượng đào tạo

Kết quả học tập của sinh viên đại học ngày càng được nâng cao với tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp trong tổng số được tuyển đạt khá cao, trung bình khoảng 99%, và tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đạt loại khá và giỏi ngày càng tăng. Tỷ lệ học viên sau đại học được tuyển rồi tốt nghiệp là 98%.

Sinh viên và học viên tốt nghiệp từ Viện về làm việc tại các cơ sở y tế được đánh giá cao về trình độ và khả năng làm việc. Ngoài ra, trong những năm gần đây, một số sinh viên giỏi có đủ khả năng chuyên môn và ngoại ngữ đã được tuyển chọn đi thăm quan và học tập tại nước ngoài.

Trong nhiều năm qua, Viện luôn được đánh giá là một cơ sở đào tạo Răng Hàm Mặt có chất lượng cao trong toàn quốc.

3. Công tác khoa học và công nghệ

Viện đã lựa chọn phát triển một số mũi nhọn trong nghiên cứu khoa học và công nghệ trên cơ sở phù hợp với các tiềm năng của mình, cập nhật tiến bộ khoa học kỹ thuật

trong nước và quốc tế, đồng thời đáp ứng ưu tiên nghiên cứu khoa học của ngành Răng Hàm Mặt và nhu cầu phục vụ của xã hội.

Trong thời gian qua, Viện đã thực hiện nhiều đề tài NCKH, bao gồm 01 đề tài cấp Nhà nước, 3 đề tài cấp Bộ, 1 đề tài cấp thành phố, các đề tài cấp cơ sở và hướng dẫn sinh viên và học viên sau đại học.

4. Công tác hợp tác trong nước và quốc tế

Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt hiện có quan hệ hợp tác đào tạo với nhiều bệnh viện trung ương và địa phương trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Viện cũng có mối liên hệ và hợp tác với nhiều Viện nghiên cứu và các đơn vị, tổ chức khác. Bên cạnh đó, Viện có cơ sở giảng dạy thực địa ở một số cơ sở y tế và địa phương.

Với những thuận lợi trong thời kỳ mở rộng hội nhập của đất nước, Viện tiếp tục tăng cường hợp tác quốc tế nhằm có thêm các nguồn lực triển khai các mặt công tác chính của Viện, cả về đào tạo, nghiên cứu và phát triển cơ sở vật chất.

Hiện nay Viện có mối quan hệ với nhiều tổ chức quốc tế. Hợp tác song phương với các đối tác từ Pháp, Nhật, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Mỹ, Thái Lan, Úc, ... cũng được duy trì và không ngừng phát triển.

5. Cơ sở hạ tầng vật chất và trang thiết bị

Viện hiện có một cơ sở làm việc chính tại nhà A7 với diện tích là 3.000m². Nhà trường cũng đang cải tạo nhà E3 thành khu thực hành thực tập và sẽ bàn giao cho Viện sử dụng tầng 1,3,4 với diện tích khoảng 2.400m² làm khu thực hành thực tập cho sinh viên cho các bộ môn.

Ngoài ra, chưa có các giảng đường riêng của Viện đáp ứng tiêu chuẩn cho phương pháp giảng dạy mới; hoạt động giảng dạy lý thuyết, hội nghị hội thảo của Viện đều nhờ cơ sở vật chất của Nhà trường. Diện tích các phòng thực hành quá thiếu, không đảm bảo không gian thực hành và kiến tập cho các lớp học viên và sinh viên.

Trang thiết bị phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu của Viện đã được đầu tư nhưng vẫn còn thiếu và chưa đồng bộ cho đào tạo nha khoa hiện đại. Nhiều thiết bị đã cũ, hỏng hóc hoặc không đáp ứng được với nhu cầu cập nhật kỹ năng và công nghệ mới, hiện đại của sinh viên và học viên.

6. Tài chính

Nguồn kinh phí chủ yếu cho triển khai các hoạt động của Viện trong những năm qua bao gồm nguồn từ ngân sách của nhà nước cấp, thu học phí, thu hoạt động dịch vụ và một số nguồn thu hợp pháp khác.

Số lượng kinh phí có được từ nguồn ngân sách nhà nước cấp giảm dần qua các năm, các nguồn thu dịch vụ ngày càng tăng lên. Sự tăng kinh phí từ các nguồn đã hỗ trợ cho Viện rất nhiều trong việc tăng cường năng lực cán bộ, bổ sung các trang thiết bị, máy móc phục vụ cho học tập, góp phần tích cực nâng cao chất lượng giảng dạy và phát triển nghiên cứu khoa học.

Nguồn thu học phí, lệ phí hàng năm có sự tăng trưởng do chính sách điều chỉnh mức thu của Nhà nước.

Nguồn kinh phí khác bao gồm các khoản thu từ dịch vụ khám chữa bệnh, đào tạo theo nhu cầu xã hội, liên doanh liên kết,... góp một phần tăng thu nhập cho cán bộ viên chức và người lao động của Viện.

Chi phí cho các mặt hoạt động của Viện cũng đã tăng lên trong những năm vừa qua. Sự tăng này chủ yếu do tăng quy mô hoạt động dịch vụ khám chữa bệnh và đào tạo theo nhu cầu xã hội dẫn đến chi cho chuyên môn ngày càng lớn và những biến động về giá cả. Tất cả các vật tư, hoá chất, thiết bị chuyên môn... phục vụ cho học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, dịch vụ đều tăng giá. Bên cạnh đó, để nâng cao chất lượng giảng dạy và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tăng cường công tác nghiên cứu, việc sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất của Viện đã phải huy động một lượng kinh phí không nhỏ.

Tuy số lượng kinh phí chi cho nhân lực, học bổng và sinh hoạt phí ngày càng tăng song tỷ trọng của những khoản này trong tổng chi phí lại ngày càng giảm. Gần đây, thực hiện cải cách tiền lương từ năm 2002 theo lộ trình tăng lương của Chính phủ, quỹ tiền lương của Viện đang ngày một tăng trong khi kinh phí Nhà nước cấp cho Viện lại không tương ứng với mức độ tăng lương. Kinh phí cho tăng quỹ lương đã phải huy động từ nhiều nguồn thu khác của Viện.

Thiết bị, máy móc được mua sắm từ các nguồn ngày càng tăng, đi đôi với sự gia tăng về máy móc thiết bị là nhu cầu tiêu thụ điện năng, kinh phí bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị đó cũng rất lớn. Những khó khăn trên đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động chi tiêu tài chính phục vụ cho học tập, giảng dạy và NCKH của Viện.

Phần II

QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN VIỆN ĐÀO TẠO RĂNG HÀM MẶT ĐẾN NĂM 2030

I. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng phát triển Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt trở thành Trường Đại học Răng Hàm Mặt nằm trong Đại học Khoa học sức khỏe (Đại học Y Hà Nội);
- Viện sẽ tiến tới hoạt động theo hướng tự chủ;
- Mở rộng hoạt động hội nhập trong nước và quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đào tạo

- a) Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển của Viện góp phần xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển của Trường;
- b) Tổ chức triển khai hoạt động đào tạo khối ngành Răng Hàm Mặt ở bậc đại học, sau đại học;
- c) Mở rộng các mã ngành mới và mã ngành chuyên sâu theo hướng hội nhập quốc tế;
- d) Bồi dưỡng nhân tài, tổ chức cho giảng viên, viên chức, người lao động và người học tham gia các hoạt động xã hội phù hợp với ngành nghề đào tạo và nhu cầu xã hội;
- đ) Phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong hoạt động giáo dục và đào tạo;

e) Đào tạo và cấp các văn bằng, chứng chỉ theo nhu cầu xã hội; thực hiện xã hội hóa giáo dục theo quy định pháp luật;

f) Tự đánh giá chất lượng đào tạo và chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục của nhà Trường và các cơ quan có thẩm quyền; tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo.

2.2. Nghiên cứu khoa học

a) Tổ chức triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng kỹ thuật và chuyển giao công nghệ, các dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực răng hàm mặt theo quy định pháp luật;

b) Thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các đơn vị ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ; Góp vốn liên kết, liên doanh với các tổ chức, đơn vị có tư cách pháp nhân nhằm thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và ứng dụng khoa học theo quy định pháp luật;

c) Mời các chuyên gia trong và ngoài nước tham gia, hợp tác trong các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu và ứng dụng chuyển giao khoa học và công nghệ.

2.3. Cung cấp kỹ thuật y tế chất lượng cao

Cung cấp các kỹ thuật y tế chất lượng cao và phục vụ đào tạo, khám chữa bệnh trong lĩnh vực răng hàm mặt, phát triển các chuyên khoa mũi họng mang tính đột phá; ứng dụng kỹ thuật và công nghệ cao trong chăm sóc sức khỏe răng miệng như điều trị nội nha dưới kính hiển vi và cấy ghép Implant hiện đại

2.4. Về tổ chức bộ máy và quản lý

- Tiến tới hoàn thiện mô hình tổ chức Trường Đại học Răng Hàm Mặt trực thuộc Đại học Khoa học sức khỏe (Đại học Y Hà Nội).

- Chuẩn hóa đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên; xây dựng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng, có cơ cấu hợp lý trên cơ sở cơ cấu về trình độ giảng viên, có phẩm chất đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, phong cách giảng dạy và quản lý tiên tiến đáp ứng với công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ xã hội; xây dựng một mạng lưới giảng viên chất lượng cao từ các cơ sở khám chữa bệnh, đào tạo, nghiên cứu đáp ứng nhu cầu đào tạo.

- Từng bước tự chủ về tài chính theo quy định của Nhà nước, đảm bảo các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, cung cấp dịch vụ, hợp tác quốc tế và từng bước nâng cao đời sống cán bộ, viên chức.

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH - QUY MÔ PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2030

Theo lộ trình đến năm 2030, Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt là Trường Đại học thành viên của Đại học Khoa học sức khỏe, đóng góp cho việc đào tạo nhân lực y tế có chất lượng cao ở bậc đại học, sau đại học và có thể mở rộng ra cả cao đẳng tùy theo nhu cầu xã hội và ưu tiên phát triển của Viện. Viện mong muốn giữ vững vị trí là một trung tâm đào tạo hàng đầu trong ngành Răng Hàm Mặt.

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Tổ chức bộ máy bao gồm:

Mô hình tổ chức bộ máy của Trường Đại học Răng Hàm Mặt bao gồm:

- Ban Giám hiệu: Trường có 1 Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng.
- Hội đồng Khoa học và Giáo dục và các Hội đồng tư vấn khác.
- Các phòng chức năng;
- Các khoa/bộ môn;
- Các chuỗi bệnh viện thực hành;
- Trung tâm nghiên cứu, doanh nghiệp, cơ sở dịch vụ;
- Tạp chí nghiên cứu Răng Hàm Mặt.

Việc thành lập các đơn vị trực thuộc theo quyết định của cấp có thẩm quyền theo nhu cầu phát triển và việc đảm bảo các điều kiện của Viện.

1.2. Chỉ tiêu về nhân lực

- Tăng tỷ lệ giáo sư, phó giáo sư trong tổng số giảng viên lên tới:
 - + 20% vào năm 2023
 - + 25% vào năm 2026
 - + 30% vào năm 2030
- Tăng tỷ lệ tiến sĩ trong tổng số giảng viên lên tới:
 - + 40% vào năm 2023
 - + 50% vào năm 2026
 - + 60% vào năm 2030

1.3. Chỉ tiêu về đào tạo

- Loại hình đào tạo: Các loại hình đào tạo từ nay đến 2030 có thể được quy hoạch như trình bày trong bảng dưới đây:

Loại hình ĐT	Hiện tại 2020	Từ nay đến 2030
Đại học	+ Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt	<i>Như hiện tại + thêm:</i> + Bác sĩ RHM – Chương trình tiên tiến
		<i>Thêm:</i> + Cử nhân Điều dưỡng Nha khoa + Cử nhân Phục hình răng
		Đào tạo thêm một số chuyên ngành khác theo nhu cầu xã hội.
Sau đại học	+ Bác sĩ CK cấp I + Bác sĩ CK cấp II + Bác sĩ Nội trú + Thạc sĩ Y học + Tiến sĩ Y học	+ Đào tạo chuyên khoa sâu theo xu hướng hội nhập quốc tế.
Đào tạo ngắn hạn, chuyển giao công nghệ	+ Điều dưỡng nha khoa chuyển đổi + Kỹ thuật viên phục hình răng + Đào tạo liên tục	Thành lập Trung tâm Đào tạo và chuyển giao công nghệ: + Đào tạo theo nhu cầu xã hội

- Các hình thức đào tạo, tư vấn: bên cạnh các hình thức đào tạo chính quy, dài hạn, tại chức như hiện nay, Viện sẽ đẩy mạnh hơn nữa việc đa dạng hóa các hình thức đào tạo nhất là:

- + Đào tạo đại học và sau đại học hệ chứng chỉ, tín chỉ
- + Đào tạo tại chỗ, đào tạo từ xa
- + Đào tạo lại, đào tạo nâng cao, đào tạo chuyển giao công nghệ
- + Đào tạo qua mạng (E-learning),
- + Đào tạo theo yêu cầu, đơn đặt hàng...

Viện cũng sẽ là cơ sở tư vấn, cung cấp các dịch vụ liên quan cho các đơn vị trong và ngoài ngành răng hàm mặt, cả trong nước và quốc tế.

- Hợp tác quốc tế trong đào tạo:
 - + Viện sẽ đẩy mạnh hơn nữa việc tăng cường trao đổi giảng viên, học viên.
 - + Tăng cường hợp tác, liên kết đào tạo từng bước mở ra các khóa học quốc tế tại Việt Nam giảng dạy bằng tiếng nước ngoài, tiến tới tổ chức các khóa đào tạo đại học, sau đại học quốc tế.
- Tăng số lượng sinh viên đại học tuyển sinh hàng năm lên đến:
 - + 100 vào năm 2025
 - + 120 vào năm 2030
- Tăng số lượng học viên sau đại học (sau khi đã quy đổi sang sinh viên chuẩn) tuyển sinh hàng năm theo lộ trình sau:
 - + 100 vào năm 2025
 - + 150 vào năm 2030
- Tăng số học viên được đào tạo theo nhu cầu xã hội (sau khi đã quy đổi) để cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ.

1.4. Tăng cường chất lượng đào tạo

- Rà soát và cập nhật chương trình đào tạo chi tiết hàng năm cho các đối tượng và xây dựng chương trình mới.
- Cập nhật, bổ sung sách giáo khoa, tài liệu tham khảo hiện có và viết thêm sách giáo khoa, tài liệu tham khảo cho những đối tượng mới mở.
- Tăng cường các cơ sở thực hành cho sinh viên, học viên và cán bộ giảng dạy
- Tăng cường áp dụng các phương pháp dạy và học tích cực.
- Xây dựng hệ thống thanh tra giáo dục và quản lý chất lượng đào tạo.

1.5. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo

- Kết hợp các hệ đào tạo: tập trung/không tập trung, liên tục, gián đoạn...
- Phát triển thêm các hình thức đào tạo ngắn hạn, đào tạo theo địa chỉ, theo dự án, theo đặt hàng.

Mở rộng liên kết đào tạo quốc tế, từng bước đảm nhiệm đào tạo một số đối tượng sinh viên, học viên quốc tế.

2. Phát triển các mũi nhọn khoa học, kỹ thuật

- Trung tâm KTC KCB RHM xây dựng phát triển thành bệnh viện Răng Hàm Mặt. Đào tạo liên tục và chuyển giao các kỹ thuật cao: Cây ghép Implant công nghệ cao, Điều trị khớp thái dương hàm, gây mê chữa răng trẻ em...

- Phát triển các Trung tâm Khám chữa bệnh đạt tiêu chuẩn là cơ sở thực hành cho bác sĩ chuyên khoa RHM để đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề. Xây dựng phòng kiểm chuẩn chất lượng, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý khám chữa bệnh.

- Tiếp tục phát triển các chuyên khoa mũi nhọn trong điều trị răng hàm mặt

- Viện sẽ xây dựng Trung tâm nghiên cứu với các khu Labo có chất lượng cao, phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao các kỹ thuật và công nghệ mới trong y sinh học, chẩn đoán và điều trị của ngành với những ưu tiên sau:

- + Công nghệ mới như AI, 3D trong chẩn đoán và điều trị các bệnh sâu răng, quanh răng, lệch lạc răng, phục hình răng miệng.
- + Công nghệ vật liệu nano, các chế phẩm sinh học trong điều trị và dự phòng bệnh răng miệng.
- + Công nghệ thông tin trong thu thập, lưu trữ và sử dụng dữ liệu lớn Big Data về sức khỏe răng miệng cộng đồng.
- + Tế bào gốc trong điều trị, phòng bệnh răng miệng. Công nghệ tế bào, gen-protein tạo ra các sản phẩm đạt chất lượng cao từ nuôi cấy tế bào gốc, mô tạng và vật liệu sinh học thay thế trong nha khoa

3. Nghiên cứu khoa học và công nghệ

Nghiên cứu khoa học vừa là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của Viện nhằm góp phần giải quyết các vấn đề sức khỏe và y tế của ngành, vừa là động lực cho sự phát triển năng lực đào tạo theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ theo hướng hiện đại hóa vào các chương trình và nội dung đào tạo của nhiều chuyên ngành khác nhau.

3.1. Các định hướng khoa học và công nghệ

- Nghiên cứu, ứng dụng các kỹ thuật mới trong chẩn đoán và điều trị, nhất là trong phòng chống các bệnh Răng Hàm Mặt như: trí tuệ nhân tạo AI trong chẩn đoán sâu răng và lệch lạc răng, công nghệ 3D trong phục hình Răng Hàm Mặt và chỉnh nha.

- Phát triển và áp dụng vật liệu, công nghệ sinh học trong sản xuất chế phẩm chăm sóc và điều trị bệnh răng miệng.

- Mở rộng khả năng nghiên cứu y học cộng đồng, nhất là trong khảo sát thực trạng và nhu cầu chăm sóc sức khỏe răng miệng, xây dựng và đánh giá mô hình can thiệp chăm sóc sức khỏe răng miệng cộng đồng có hiệu quả, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn Big Data về sức khỏe răng miệng của cộng đồng.

- Nâng cao vai trò của Viện trong việc tham gia nghiên cứu về chính sách và hệ thống Nha khoa hướng tới công bằng và hiệu quả.

- Phát triển các nghiên cứu về đánh giá nhu cầu đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo Răng Hàm Mặt.

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ điện tử trong đào tạo và nghiên cứu khoa học.

3.2. Các ưu tiên về khoa học, công nghệ theo giai đoạn phát triển

a/ Giai đoạn đến 2025:

- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của cán bộ.

- Bổ sung và hiện đại hóa trang thiết bị kỹ thuật của các bộ môn và các phòng thí nghiệm trung tâm của Viện.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới trong chẩn đoán và điều trị, khởi đầu với các bệnh sâu răng, lệch lạc răng, mất răng và khuyết hồng hàm mặt.

- Hình thành một số trung tâm kỹ năng chuyên sâu về khoa học và công nghệ.

- Phát triển hạ tầng cơ sở về công nghệ thông tin của Viện: bổ sung đủ trang bị đủ máy tính và các trang thiết bị tin học thiết yếu, xây dựng đường truyền băng thông rộng, xây dựng trung tâm thu thập – xử dụng – quản lý dữ liệu lớn Big Data về sức khỏe răng miệng cộng đồng.

b/ Giai đoạn 2025-2030:

- Tăng cường hiện đại hóa trang thiết bị kỹ thuật của các bộ môn lâm sàng tại các cơ sở bệnh viện thực hành riêng của Trường Răng Hàm Mặt.

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu cơ bản.

- Phát triển thêm một số trung tâm kỹ năng chuyên sâu về khoa học và công nghệ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ của Viện.

c/ Giai đoạn 2030-2050:

Phát triển Trường Răng Hàm Mặt thành một trung tâm khoa học, công nghệ của ngành, ngang tầm với các trung tâm tiên tiến trong khu vực.

4. Hợp tác trong nước và quốc tế

Viện là một trung tâm hợp tác phát triển nhân lực của ngành Răng Hàm Mặt, là một đầu mối cho hỗ trợ tăng cường năng lực đào tạo của hệ thống các trường đại học y của ngành và các trường cao đẳng, trung cấp y tế tại các địa phương.

Viện đóng vai trò là một cơ sở hợp tác quốc tế của ngành Răng Hàm Mặt về đào tạo, nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong y học với các đối tác quốc tế.

5. Tham gia phục vụ xã hội

Viện tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe răng miệng cho nhân dân tại các cơ sở đào tạo, Viện và các đơn vị y tế có hợp tác.

Viện góp phần tham gia giải quyết các vấn đề y tế ưu tiên, các vấn đề sức khỏe nổi cộm hoặc mới phát sinh cùng với các đơn vị và chương trình y tế liên quan của ngành Răng Hàm Mặt.

6. Phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị

Để đáp ứng với quy mô đào tạo ngày càng tăng, cơ sở vật chất và trang thiết bị của Viện cũng cần được tăng lên tương ứng, đặc biệt là nhu cầu xây dựng bệnh viện thực hành Răng Hàm Mặt riêng của Viện bên cạnh việc duy trì và phát triển giảng dạy thực hành tại đơn vị.

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng và hiện đại hóa các trang thiết bị kỹ thuật của Viện tại cơ sở nhà A7.1, nhà E3, tại cơ sở Hoàng Mai và các cơ sở khác của Viện và Trường Đại học Y Hà Nội.

II. CÁC GIẢI PHÁP

1. Phát triển tổ chức và nhân lực

- Xây dựng quy chế trường đại học theo hướng Trung tâm Viện-Trường; hoàn chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc; xây dựng đầy đủ các quy định công tác trong Viện.

- Qui hoạch và phát triển đội ngũ cán bộ đồng bộ về cơ cấu, có đủ trình độ, năng lực và trách nhiệm cho xây dựng và phát triển Viện.

- Tuyển chọn, bồi dưỡng các cán bộ giảng dạy trẻ, có khả năng tốt cho phát triển trình độ chuyên môn, kỹ năng giảng dạy và tiềm năng nghiên cứu khoa học từ nhiều nguồn:

- + Từ những sinh viên, học viên đạt kết quả học tập xuất sắc của Viện.
- + Từ những lưu học sinh có kết quả học tập tốt tại nước ngoài.
- + Từ những cán bộ có năng lực của các bệnh viện, viện chuyên ngành.

- Tìm nguồn và tạo điều kiện để giảng viên có nhiều cơ hội được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn tại chỗ và ở các trường đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

- Tăng cường trao đổi giảng viên với các trường đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

- Có cơ chế tăng cường thu hút, gắn kết các nhà giáo và nhà khoa học với các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và dịch vụ của Viện.

2. Phát triển đào tạo

- Từng bước mở rộng qui mô và đa dạng hóa các hình thức đào tạo dựa trên khả năng của Viện và nhu cầu thực tế của xã hội.

- Thường xuyên cập nhật các chương trình đào tạo, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo.

- Tăng cường áp dụng các phương pháp dạy và học tích cực.

- Cân đối giữa giảng lý thuyết và thực hành, khuyến khích khả năng tự học của sinh viên và học viên.

- Phát triển ngân hàng test cho thi tuyển, kiểm tra, đáp ứng yêu cầu của kỳ thi chứng chỉ hành nghề quốc gia. Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển và đào tạo, từng bước phát triển e-learning.

- Kết hợp hài hòa giữa đào tạo với nghiên cứu khoa học và phục vụ xã hội.

- Tăng cường liên kết, hợp tác đào tạo với các trường, viện, bệnh viện và cơ sở y tế địa phương.

- Mở rộng liên kết đào tạo với các trường đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, từng bước phát triển khả năng tự đào tạo sinh viên và học viên quốc tế.

3. Phát triển khoa học và công nghệ

- Tăng cường cập nhật, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ mới vào các hoạt động của Viện.

- Gắn kết hoạt động nghiên cứu khoa học của Viện với định hướng và ưu tiên nghiên cứu của ngành và nhu cầu của xã hội.

- Phát triển mạng lưới nghiên cứu khoa học tại các bộ môn và đơn vị trực thuộc.

- Ưu tiên đầu tư nguồn lực cho phát triển các mũi nhọn về khoa học và công nghệ của Viện theo từng giai đoạn.

- Tăng cường liên kết, hợp tác nghiên cứu khoa học giữa các đơn vị trong Viện và với các đơn vị khác trong nước và quốc tế.

4. Phát triển cơ sở vật chất và trang thiết bị

- Viện sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có tại nhà A7 và nhà E3 làm trụ sở chính và khu thực hành thực tập cho học viên, sinh viên của các bộ môn;

- Tiếp tục xin bổ sung diện tích sau khi Trường triển khai xây dựng cơ sở Trường Đại học Y Hà Nội tại Hoàng Mai nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo thực hành thực tập, nghiên cứu khoa học và khám chữa bệnh của Viện;

- Từng bước hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng và hiện đại hóa các trang thiết bị kỹ thuật của Viện;

- Bên cạnh nguồn hỗ trợ của Nhà nước, thực hiện cơ chế liên doanh, liên kết đầu tư cho việc phát triển thêm các cơ sở vật chất, trang thiết bị của Viện;

- Tổ chức việc sử dụng các cơ sở vật chất và trang thiết bị tập trung để tăng hiệu quả sử dụng.

5. Tài chính

Tăng dần mức độ tự chủ tài chính theo xu hướng tự chủ của Trường Đại học Y và của Viện. Tích cực mở rộng các nguồn thu, đảm bảo nguồn lực tài chính để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học. Sử dụng mọi nguồn lực tài chính có hiệu quả cao.

5.1. Kinh phí hoạt động thường xuyên

- Nguồn thu từ học phí, từ dịch vụ khám chữa bệnh, đào tạo liên tục theo nhu cầu xã hội, hợp tác liên doanh, chuyển giao công nghệ, các hợp đồng nghiên cứu khoa học, các khoản thu sự nghiệp và các nguồn thu hợp pháp khác. Đặc biệt, chú trọng tăng nguồn thu từ chuyển giao khoa học công nghệ.

- Nguồn ngân sách Nhà nước giao dự toán ngân sách hàng năm theo chỉ tiêu kế hoạch đào tạo.

5.2. Kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và đào tạo đội ngũ cán bộ

Kinh phí bao gồm từ nhiều nguồn khác nhau như:

- Nguồn ngân sách Nhà nước cấp;
- Tăng cường tận dụng nguồn tài trợ trong và ngoài nước; nguồn vốn vay;
- Kinh phí liên doanh, liên kết, cổ phần, xã hội hóa...
- Nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ của Viện và các nguồn thu hợp pháp khác.

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

VIỆN ĐÀO TẠO RĂNG HÀM MẶT ĐẾN NĂM 2050

1. Về tổ chức- Đào tạo – Tài chính:

- Hoàn thiện và tiếp tục phát triển Trường Đại học Răng Hàm Mặt:
 - + Tiếp tục hoàn thiện nâng cao hoạt động đơn vị theo cơ chế tự chủ;
 - + Mở rộng quy mô bệnh viện của Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt thuộc Trường Đại học Răng Hàm Mặt. Nếu chưa có Bệnh viện Răng Hàm Mặt thì sẽ hướng tới thành lập bệnh viện.
 - + Bổ sung thêm các Trung tâm, Bệnh viện thực hành mới nếu có thêm nhu cầu.

- + Xây dựng thêm một số Bộ môn mới nếu phát sinh thêm nhu cầu
- + Mở rộng và tăng cường liên kết đào tạo với các Trường Đại học trong và ngoài nước.
- + Tiếp tục đổi mới cập nhật các kiến thức khoa học tiên tiến trong Đào tạo;
- + Hướng tới đào tạo hội nhập quốc tế.

2. Phát triển nhân lực:

- Tiếp tục phát triển đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, trong đó có cán bộ ở nhiều mũi nhọn kỹ thuật của Trường Đại học Răng Hàm Mặt đạt trình độ chuyên gia quốc tế.

- Đảm bảo số lượng giảng viên so với số lượng sinh viên, học viên đạt chuẩn ở mức cao.

- Số lượng cán bộ có trình độ cao (từ tiến sĩ trở lên) chiếm ưu thế trong tổng số giảng viên của Trường.

- Hướng tới việc mời một số giảng viên Quốc tế tham gia các hoạt động của Viện.

3. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị:

- Hoàn thiện cơ sở chính của Trường Đại học Răng Hàm Mặt:

+ Hiện đại hóa trang thiết bị làm việc cho các Khoa/Bộ môn/Trung tâm.

+ Hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng và trang thiết bị của Bệnh viện Răng Hàm Mặt.

- Tại các cơ sở khác của Trường Đại học Răng Hàm Mặt:

+ Phát triển cơ sở hạ tầng và trang thiết bị của đơn vị thuộc trường.

+ Xây dựng các trung tâm đào tạo, nghiên cứu chuyên sâu

Hà Nội, Ngày...03...tháng...5...năm 2020



Tổng Minh Sơn